

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST

Ngày 29 -11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Minh Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tản Thị Thanh

2. Ông Sùng Seo Chử

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, Tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, Tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Thào V Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/Lù Ý Ngh - Sinh ngày 27 tháng 8 năm 2000, tại huyện Mường Khương – tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn NV, xã LKN, huyện M, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ Văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lù Văn H và bà Hoàng Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị bắt, tạm giữ 29/8/2018, đến ngày 07/9/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2/Sền Ý T. Sinh năm 1998, tại Mường Khương - Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn NV, xã LKN, huyện M, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sền Diu S và bà Lù Thị D; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự:

Không; Tiền án: Không. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/8/2018, tạm giam từ ngày 07/9/2018 tại Nhà tạm giữ công an huyện Mường Khương, có mặt tại phiên tòa.

3. Ly Ỗ V. Sinh năm 1997, tại Mường Khương – Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn NV, xã LKN, huyện M, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ly Văn Ch và bà Sền Thị S; có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam từ ngày 09/9/2018 tại Nhà tạm giữ công an huyện Mường Khương, có mặt tại phiên tòa.

4. Lèng Ỗ Th. Sinh ngày 23/11/1996, tại Mường Khương – Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn NV, xã LKN, huyện M, Tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lèng Phu M và bà Sền Thị D1; Bị cáo có vợ và 03 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị bắt, tạm giam từ ngày 09/9/2018 tại Nhà tạm giữ công an huyện Mường Khương, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà La Thị Huyền Trang – Trợ giúp viên pháp lý – Công tác tại: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt

- *Bị hại:*

1/Anh Vàng Tờ Ch, Sinh năm 1981, trú tại Thôn MP, xã NC, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2/Hảng Seo D, Sinh năm 1993, Địa chỉ cư trú: Thôn XKT, xã TNC, huyện Mường Khương, Tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

-*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Lù Văn H và bà Hoàng Thị M, cùng trú tại: Thôn NV, xã LKN, huyện M, Tỉnh Lào Cai, là bố, mẹ đẻ của bị cáo Lù Ỗ Ngh.(Ông Lù Văn H vắng mặt, bà Hoàng Thị M có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Những người làm chứng:

1/Anh Bùi Văn Đ, trú tại: Tổ dân phố N, thị trấn M, huyện M, Tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

2/Anh Trương Thế V, trú tại: Thôn NM2, xã B, huyện M, Tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 17/8/2018 đến ngày 21/8/2018, các bị cáo Lù Ỗ Ngh), Sền Ỗ T, Ly Ỗ V và Lèng Ỗ Th cùng trú tại thôn NV, xã LKN, huyện M, Tỉnh

Lào Cai đã thực hiện trộm cắp tài sản là xe máy trên địa bàn huyện Mường Khương với mục đích đem đi bán để lấy tiền chia nhau. Cụ thể:

- **Vụ thứ nhất:** Vào khoảng 15 giờ ngày 17/8/2018, Lù Ý Ngh, Sèn Ý T, Ly Ý V và Lèng Ý Th rủ nhau đến khu vực thôn MP, xã NC, huyện Mường Khương trộm cắp 01 chiếc xe máy hiệu HODA Wave RSX, biển kiểm soát 24B2-136.58 của anh Vàng Tờ Ch dựng ở ven đường, mục đích để đem ra Lào Cai bán lấy tiền chia nhau. Nhưng do có ý định giữ lại chiếc xe để sử dụng, nên khi đi đến khu vực thôn Na Mạ 2, xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, T nói với Ngh, Th và V cứ đi ra Lào Cai trước T đi sau. Sau đó, T điều khiển chiếc xe máy trộm cắp được về thị trấn Mường Khương, đến quán sửa chữa xe máy của anh Bùi Văn Đ để thay ổ khóa hết 500.000 đồng. Nhưng T không có tiền trả nên để lại chiếc xe và hẹn về nhà lấy tiền trả rồi lấy xe.

- **Vụ thứ hai:** Vào khoảng 22 giờ ngày 21/8/2018 Lù Ý Ngh, Ly Ý V và Lèng Ý Th trộm cắp 01 chiếc xe máy hiệu Ferroli loại xe Win màu xanh đen biển kiểm soát 24B1-23549 của anh Hảng Seo D dựng ở ngoài ki ốt số 17-17 Chợ trung tâm huyện Mường Khương. Sau đó, đem chiếc xe trên bán cho anh Trương Thế V ở xã Bản Lầu với giá 600.000 đồng rồi chia nhau tiêu sài.

Ngày 29/8/2018, Lù Ý Ngh và Sèn Ý T bị bắt, tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 09/9/2018, Ly Ý V và Lèng Ý Th bị bắt, các bị cáo cũng thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

*Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 11 ngày 31/8/2018, của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Khương kết luận: Chiếc xe máy hiệu HONDA Wave, BKS 24B2-136.58 có số khung 3120EY068391, số máy JA 31E04 11949 tính đến ngày 17/8/2018 có giá trị còn lại là 19.708.333đ (Mười chín triệu bảy trăm lẻ tám nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

*Bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 12 ngày 03/9/2018, của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Khương kết luận: Chiếc xe máy hiệu FEROLI, loại xe Win màu xanh đen, BKS 24B1-235.49 có số khung RRKWCHIUMAXN60599, số máy VTT29ZL1P52060599 tính đến ngày 21/8/2018 có giá trị còn lại là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 24/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã truy tố Lù Ý Ngh, Sèn Ý T, Ly Ý V và Lèng Ý Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, T Lào Cai giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị

cáo Lù Ý Ngh, Sền Ý T, Ly Ý V và Lèng Ý Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b,h,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17,58; khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lù Ý Ngh từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b,h,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17,58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ly Ý V từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b,h,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17,58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lèng Ý Th từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b,h,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58; Khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sền Ý T từ 04 (bốn) tháng đến 06 (sáu) tháng tù;

-Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, công nhận biên bản giao nhận tài sản về việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của cơ quan điều tra về việc trả lại:

+01 xe máy hiệu FEROLI, loại xe Win màu xanh số khung RRKWCHIUMAXN60599, số máy VTT29ZL1P52060599, 01 biển kiểm soát 24B1-235.49 cho chủ sở hữu là anh Hằng Seo D.

+01 xe máy HODA Wave RSX, số khung 3120EY068391, số máy JA31E0411949, 01 ổ khóa điện xe máy có mã 6LGP8, 01 biển kiểm soát 24B2-136.58 cho chủ sở hữu là anh Vàng Tờ Ch.

-Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, và được gia đình các bị cáo bồi thường theo yêu cầu. Tại phiên tòa người bị hại Vàng Tờ Ch đề nghị các bị cáo bồi thường 1.800.000 đồng tiền công bỏ ra đi tìm chiếc xe bị mất, các bị cáo nhất trí bồi thường, căn cứ điều 589 Bộ luật dân sự để giải quyết.

-Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều không có tài sản, không có thu nhập nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

-Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tuyên án phí đối với các bị cáo theo quy định.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày lời bào chữa: Đại diện Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về hành vi phạm tội là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên do các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây thiệt hại không lớn; quá trình điều

tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo; tác động gia đình bồi thường cho người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Do đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự;

Khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo Lù Ý Ngh, Ly Ý V, Lèng Ý Th được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b,h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; đối với bị cáo Lù Ý Ngh khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các quy định tại Điều 91, Điều 100 của Bộ luật hình sự, quy định áp dụng đối với người dưới 18 tuổi khi thực hiện hành vi phạm tội. Về hình phạt: Bị cáo Lù Ý Ngh khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt là cải tạo không giam giữ cũng nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo. Đối với Lèng Ý Th, Ly Ý V đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt là 06 tháng tù.

Đối với bị cáo Sèn Ý T, bị cáo chỉ thực hiện một lần hành vi trộm cắp tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b,h,i,s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo mức hình phạt bằng thời hạn tạm giam và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Người bị hại anh Hằng Seo D vắng mặt tại phiên tòa. Nhưng trong hồ sơ thể hiện anh D đã nhận lại sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì. Những người liên quan anh Trương Thế V và anh Bùi Văn Đ đã nhận lại tiền theo yêu cầu, không có đề nghị gì nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Đối với anh Vàng Tờ Ch có mặt tại phiên tòa xác nhận anh đã nhận lại được tài sản không có yêu cầu bồi thường về tài sản. Tuy nhiên anh Ch có yêu cầu Tòa án xem xét buộc các bị cáo bồi thường tiền thu nhập bị mất khi vợ chồng anh bỏ nương đi làm để đi tìm xe máy là 09 ngày x 200.000đ/ngày thành tiền là 1.800.000đ. Các bị cáo Lù Ý Ngh, Ly Ý V, Lèng Ý Th, Sèn Ý T có mặt tại phiên tòa cũng nhất trí bồi thường số tiền thu nhập bị mất trong chín ngày đi tìm xe cho người bị hại là anh Vàng Tờ Ch.

Tại phiên tòa ông Lù Văn H là bố của bị cáo Lù Ý Ngh vắng mặt nhưng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện ông H đã thay các bị cáo bồi thường thiệt hại cho những người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó về trình tự, thủ tục điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở xác định:

Do không có nghề nghiệp, ham chơi, lười lao động nên ngày 17/8/2018 Lù Ý Ngh đã gặp và rủ Ly Ý V, Lèng Ý Th, Sèn Ý T đi đến khu vực xã NC, huyện Mường Khương để trộm cắp tài sản. Ngh, T, V, Th đi xe máy của Ngh đến khu vực thôn CN, xã NC, huyện Mường Khương thì phát hiện có xe máy HODA Wave RSX biển kiểm soát 24B2-136.58 của anh Vàng Tờ Ch dựng ở bãi đất trống gần đường không có người trông coi, Ngh, T, V, Th đã dừng lại quan sát, lúc đó Lèng Ý Th và Ly Ý V đứng ngoài cảnh giới, còn Lù Ý Ngh và Sèn Ý T đi vào gần chỗ để xe máy, T đứng nhìn xung quanh cảnh giới còn Ngh vào dắt trộm chiếc xe máy ra đường. Khi ra đến đường T là người điều khiển xe trôi dốc, đến khu vực có vườn chuối của người dân, Ngh và T đẩy xe vào vườn chuối và tháo biển kiểm soát chiếc xe, T đã phá khóa điện chiếc xe để nổ máy, sau đó chở Ngh đi đến ngã ba Bản Lầu thì gặp Th và V, tại đây các bị cáo bàn nhau mang xe đi bán để lấy tiền, nhưng do T có ý định giữ lại chiếc xe để sử dụng nên đã bảo Ngh, Th, V đi trước, còn mình đi sau. Rồi T điều khiển xe đến quay về khu vực thị trấn Mường Khương để sửa khóa xe máy, nhưng do không có tiền nên T gửi lại chiếc xe ở quán sửa chữa xe máy của anh Bùi Văn Đ, hẹn khi nào có tiền sẽ quay ra lấy xe, sau đó chưa kịp ra lấy xe thì bị phát hiện bắt giữ. Kết luận định giá tài sản xác định chiếc xe máy các bị cáo trộm cắp được có trị giá 19.708.333đ (Mười chín triệu bảy trăm linh tám nghìn ba trăm ba ba đồng).

Ngoài ra, khoảng 22 giờ ngày 21/8/2018, Lù Ý Ngh, Ly Ý V và Lèng Ý Th còn thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy hiệu Ferroli loại xe Win màu xanh đen biển kiểm soát 24B1-23549 của anh Hảng Seo D dựng ở ngoài ki ốt số 17-17 Chợ trung tâm huyện Mường Khương. Khi thực hiện hành vi này, Ngh là người khởi xướng, và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp, còn Th và V là người đứng cảnh giới. Sau đó, cả ba cùng đem chiếc xe trên bán cho anh Trương Thế V với giá 600.000 đồng rồi chia nhau tiêu sài.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Lù Ý Ngh, Lèng Ý Th, Ly Ý V, Sèn Ý T trước Tòa án nhân dân huyện

Mường Khương để xét xử về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo Lù Ý Ngh, Sên Ý T, Ly Ý V, Lềng Ý Th đều có khả năng nhận thức và hiểu biết pháp luật, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, các bị cáo đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy có giá trị 19.708.333 đồng.

Tiếp đó, ngày 21/8/2018, Lù Ý Ngh, Ly Ý V và Lềng Ý Th tiếp tục thực hiện trộm cắp chiếc xe máy hiệu Ferroli màu xanh đen Biển kiểm soát 24B1-23549 của anh Hằng Seo D trị giá 2.000.000 đồng.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp giản đơn. Ở cả 02 vụ trộm cắp, Lù Ý Ngh là người khởi sướng, rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò chính và phải chịu trách nhiệm về hành vi trộm cắp tài sản 02 lần với giá trị tài sản là 21.708.333 đồng (Hai một triệu bảy trăm linh tám nghìn ba trăm ba mươi ba đồng);

Bị cáo Sên Ý T là người giúp sức đắc lực (cùng vào để lấy xe, phá khóa và mang xe ra khỏi khu vực bảo quản) và là người trực tiếp điều khiển chiếc xe trộm cắp được để đi bán, nhưng do thấy tiếc nên đã giữ lại với mục đích sử dụng làm phương tiện đi lại, do đó T giữ vai trò thứ hai trong vụ án và phải chịu trách nhiệm về hành vi trộm cắp tài sản 01 lần với giá trị tài sản là 19.708.333đ (Mười chín triệu bảy trăm linh tám nghìn ba trăm ba mươi ba đồng);

Các bị cáo Ly Ý V và Lềng Ý Th là người cùng tham gia và đứng ngoài cảnh giới cho Ngh và T thực hiện nên có vai trò đồng phạm như nhau là người giúp sức và phải chịu trách nhiệm về hành vi trộm cắp tài sản 02 lần với giá trị tài sản là 21.708.333 đ (Hai một triệu bảy trăm linh tám nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

Đối với Trương Thế Vương là người mua chiếc xe máy hiệu Ferroli màu xanh đen, biển kiểm soát 24B1-235.49 của các bị cáo, nhưng khi mua không biết chiếc xe do các bị cáo phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

*** *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:***

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Lù Ý Ngh, Ly Ý V và Lềng Ý Th đều có 01 tình tiết tăng nặng theo Điểm g, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự: Phạm tội 02 lần trở lên. Bị cáo Sên Ý T không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Sên Ý T có 04 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự: Bị cáo đã nhờ ông Lù Văn H là bố của bị cáo Lù Ý Ngh bồi thường đủ cho bị hại và người liên quan, chiếc xe máy bị trộm cắp có giá trị là 19.708.333 đồng đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; mức án cao nhất của khung hình phạt áp dụng cho bị cáo là phạt tù đến 03 năm do đó thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng theo điểm a khoản 1

Điều 9 của Bộ luật hình sự; Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác.

Các bị cáo Lù Ý Ngh; Ly Ý V và Lèng Ý Th có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, h, s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Các bị cáo đã nhờ ông Lù Văn H bồi thường đủ cho bị hại và người liên quan; 02 chiếc xe máy bị trộm cắp có tổng giá trị là 21.708.333 đồng, cả 02 chiếc xe máy đều đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại; các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; mức án cao nhất của khung hình phạt áp dụng cho các bị cáo là phạt tù đến 03 năm do đó thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng theo điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật hình sự; Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác.

[3] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Lèng Ý Th, Ly Ý V, Sèn Ý T: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lù Ý Ngh, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 6 Điều 91 của Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ một số tài sản bao gồm:

- 01 xe máy hiệu FEROLI, loại xe Win màu xanh số khung RRKWCHIUMAXN60599, số máy VTT29ZL1P52060599, 01 biển kiểm soát 24B1-235.49. Ngày 13/9/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Hảng Seo D. Tại phiên tòa anh D không có mặt nhưng lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện anh D không có yêu cầu đề nghị gì, do đó hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 xe máy HODA Wave RSX, số khung 3120EY068391, số máy JA31E0411949, 01 ổ khóa điện xe máy có mã 6LGP8, 01 biển kiểm soát 24B2-136.58. Quá trình điều tra ngày 17/9/2018 cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Vàng Tờ Ch là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy Sufat màu đen, biển kiểm soát 24B1-467.49 mà Lù Ý Ngh, Ly Ý V, Lèng Ý Th, Sèn Ý T đã sử dụng để đi trong ngày 17/8/2018 để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định đây là xe máy của ông Lù Văn H là bố của Lù Ý Ngh, ông H không biết việc Ngh sử dụng chiếc xe máy để đi thực hiện hành vi trộm cắp, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông H là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Vàng Tờ Ch và anh Hảng Seo D đã nhận lại được tài sản và tiền bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa anh Vàng Tờ Ch có yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) tiền công đi tìm xe máy, các bị cáo nhất

trí bồi thường số tiền trên cho bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của người bị hại là hợp lý, các bị cáo nhất trí bồi thường cho người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, do đó căn cứ các Điều 586, 587, 589 của Bộ luật dân sự, cần buộc các bị cáo Lèng Ý Th, Ly Ý V, Sèn Ý T và Lù Ý Ngh cùng có trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) cho người bị hại anh Vàng Tờ Ch theo quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Lù Ý Ngh đến thời điểm xét xử sơ thẩm bị cáo đã trên 18 tuổi, tuy nhiên hành vi gây thiệt hại của bị cáo thực hiện khi chưa đủ 18 tuổi, quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản nên cần xác định cha, mẹ bị cáo có trách nhiệm bồi thường bằng tài sản của mình theo quy định tại khoản 2 Điều 586 của Bộ luật dân sự.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn Đ yêu cầu Sèn Ý T trả lại 500.000đ tiền thay ổ khóa xe; anh Trương Thế V yêu cầu Lù Ý Ngh, Lèng Ý Th, Ly Ý V trả lại số tiền 600.000đ; Quá trình điều tra các bị cáo đã nhờ ông Lù Văn H là bố của Lù Ý Ngh bồi thường toàn bộ số tiền nêu trên, nên anh Đ, anh V không có yêu cầu bồi thường gì khác; Ông Lù Văn H là bố của bị cáo Lù Ý Ngh đã bồi thường thay cho các bị cáo, tại phiên tòa ông Lù Văn H vắng mặt nhưng lời khai tại cơ quan điều tra ông H xác nhận cho các bị cáo không yêu cầu các bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự:

1.1. Tuyên bố các bị cáo Lù Ý Ngh, Ly Ý V, Lèng Ý Th, Sèn Ý T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1.2. Áp dụng các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58; Điều 91, khoản 1 Điều 101 của BLHS Xử phạt Lù Ý Ngh 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án (được khấu trừ 10 ngày tạm giữ).

1.3. Áp dụng các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58; của bộ luật hình sự. Xử phạt Lèng Ý Th 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 09/9/2018.

1.4. Áp dụng các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt Ly Ý V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 09/9/2018.

1.5.Áp dụng các điểm b,h,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17,58 của Bộ luật hình sự Xử phạt Sèn Ý T 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 29/8/2018.

2.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587 của Bộ luật dân sự, Buộc các bị cáo Lù Ý Ngh, Ly Ý V, Lèng Ý Th, Sèn Ý T có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Vàng Tờ Ch số tiền 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng chẵn).

Chia phần cụ thể:

- Bị cáo Lù Ý Ngh phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Vàng Tờ Ch số tiền 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Do bị cáo có hành vi gây thiệt hại khi chưa đủ 18 tuổi và không có tài sản nên bố, mẹ của bị cáo là ông Lù Văn H và bà Hoàng Thị M phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thay cho bị cáo số tiền trên.

-Các bị cáo Ly Ý V, Lèng Ý Th, Sèn Ý T mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Vàng Tờ Ch số tiền 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

5/Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Các bị cáo Lù Ý Ngh, Ly Ý V, Lèng Ý Th, Sèn Ý T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Lù Ý Ngh, Ly Ý V, Lèng Ý Th, Sèn Ý T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể mỗi bị cáo phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng).

Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND T Lào Cai;
- VKSND T+huyện;
- Các bị cáo; NBC;
- Người bị hại, người có QLVN liên quan;
- Công an huyện Mường Khương 2;
- Nhà tạm giữ Công an MK;
- Thi hành án phạt tù;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lý Thị Minh Yên